**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TAM BÌNH**
**TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 60/2024/QĐST – HNGĐ

*Tam Bình, ngày 07 tháng 3 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 79/2024/TLST/HNGĐ 28 tháng 02 năm 2024, giữa;

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1990

Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Phan Minh N1, sinh năm 1985

Nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Phan Minh N1 thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Phan Minh N1 thống nhất trình bày không có.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Phan Minh N1 thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Phan Minh N1 thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền chị N đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai thu số No 0013925 ngày 28/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên chị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

***Nơi nhận :***
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND huyện Tam Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Tam Bình;*
- *Đương sự;*
- *Nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu./.*

**Trần Thị Hồng Chi**